

Cảm nghĩ về ngày

Báo Hiếu Vu Lan

Người Trung Hoa khi phân định thời tiết đã cho mùa Thu thuộc về hành kim và dựa vào tính chất của ngũ hành thì kim khắc mộc. Do đó, cứ vào mùa này cây cỏ trở nên héo tàn, xơ xác, nhiều cây chỉ còn trơ cành, gầy gò như một ông lão đứng để lộ bộ xương sấu.

Nhà thơ Lưu Trọng Lư trong bài “Tiếng Thu” cho thấy người và vật đều đượm một vẻ buồn man mác như sau:

*“Em không nghe mùa Thu,
Lá Thu kêu xào xạc,
Con nai vàng ngơ ngác,
Đạp trên lá vàng khô.”*

Mùa Thu còn gọi là mùa chết chóc, bởi lẽ các tội tử hình phần nhiều đều đợi mùa này mới đem ra xử trảm và các vong hồn thành quỷ không đầu kêu khóc thâu đêm. Hơn nữa vào mùa Thu các vua chúa thường khởi binh xâm lăng chém giết nhau dữ dội, tạo ra không biết bao nhiêu đau khổ chết chóc cho người dân vô tội, người lính phải da ngựa bọc thây thành những cô hồn ngày đêm phiêu bạt. Trong chinh phụ ngâm đã tả cảnh chết chóc ngoài trận địa, không ai chôn cất khói hương thật là buồn thảm:

*“Hồn tử sĩ gió ù ù thổi
Mặt chinh phu trăng dỗi dỗi soi.
Chinh phu tử sĩ mấy người
Nào ai mắt mặt, nào ai gọi hồn”*

Trong bài tế thập loại chúng sinh, cụ Nguyễn Du còn cho thấy cảnh vào tiết Thu tháng Bảy thật là buồn bã thế lương, đời người chẳng mấy chốc trở thành nắm xương khô trắng xóa như những bông lau hay những lá cây ngô đồng vàng úa rơi rụng bên đường:

*“Tiết tháng Bảy mưa dầm sùi sụt.
Toát hơi mây lạnh lẽo xương khô.
Nào người thay, buổi chiều Thu,
Ngàn lau nhuộm bạc lá ngô rụng vàng.”*

Chính cũng tháng Bảy đầu Thu này, các đệ tử Phật làm lễ Tự Tứ, hoàn tất mùa an cư kiết Hạ, trong ba tháng cấm túc hết lòng tu học, giới luật tinh nghiêm được đạo cao đức trọng, có đủ năng lực siêu bạt vong linh, các oan hồn uổng tử đang chịu khổ ở cõi âm. Do đó ngày này được gọi là ngày Chư Phật hoan hỷ, bởi lẽ Phật trong mười phương thấy đệ tử tu hành được đắc quả và giới luật thanh tịnh, hàng phục được ma oán tiến tu giải thoát sanh tử luân hồi, như một nhà thơ viết:

*“Chư Tăng trọn chín mươi ngày,
Kiết tường báo tọa trái bày tâm can,
Bao nhiêu nghiệp hải chướng san,
Đây ngày tự tứ sạch ngàn ác duyên.”*

Do đó, khi tôn giả Mục Liên đến xin Phật chỉ cho cách cứu mẹ là bà Thanh Đề đang đọa làm quỷ đói, đức Phật liền khuyên tôn giả Mục Liên nhân ngày tự tứ cửa Chư Tăng mà sắm sửa thức ăn và đồ dùng cần thiết, để cúng dường, nhờ sức chú nguyện của chúng Tăng mà bà Thanh Đề mới thoát hết kiếp ngạ quỷ khổ sở và các chúng sanh khác cũng được nhờ đó mà siêu thoát. Vì vậy ca dao ta có câu:

*“Tháng sáu buồn vài bán trâm,
Thánh Bảy ngày rằm xá tội vong nhân.”*

Từ đó, mở đầu kỷ nguyên Vu Lan hiếu hạnh sau này cho người Phật tử lắng lòng cầu nguyện báo ân cha mẹ, ông bà, tổ tiên và mọi người. Lắng lòng để xóa bỏ hận thù, vượt qua tranh chấp tị hiềm, tha thứ tội lỗi cho nhau dù đã đi vào cõi chết hay hiện còn sống. Hơn nữa ngày báo hiếu Vu Lan không những chỉ ăn chay, đến chùa cầu nguyện cho thân nhân mà còn mang ý nghĩa sâu xa nhất là làm tất cả điều lành, tránh xa tất cả các điều ác để hồi hướng cho vong linh. Điều lành nhỏ nhất là ăn chay, điều thiện cao nhất là đem của cải mình có ra bố thí cho những kẻ nghèo khó, giúp đỡ cô nhi, quả phụ, người già yếu bệnh tật, các tội phạm ở các nhà tù, các cơ quan từ thiện và đồng thời cũng không gây tổn hại kẻ khác, dù là vật bé bỏng đi nữa.

Ngày Vu Lan rằm tháng Bảy còn là ngày cho các con cái sám hối, ăn năn những lỗi lầm đã gây ra trong đời sống hằng ngày như vô lễ hỗn láo với cha mẹ, làm cho cha mẹ buồn rầu khổ sở, hoặc không nuôi dưỡng cha mẹ đầy đủ vật chất. Cha mẹ là những người sanh thành dưỡng dục ta được khôn lớn nên người, dù ai kia có quyền cao chức trọng hay người cùng đinh dong ruổi gặp tiết Thu sang chắc không khỏi chạnh lòng bùi ngùi hồi tưởng đến mẹ cha, nhớ lại thân bằng quyến thuộc, bạn bè xa gần, nhớ nơi quê cha đất tổ mà đau xót rơi lệ. Một nhà thơ hồi tưởng đến hình ảnh thân yêu của mẹ mình, đã viết lên những lời thơ chân thành tha thiết:

*“Đây bát cơm đầy nặng ước mong,
Mẹ ơi, đây ngọc với đây lòng!
Đây còn tình nặng trong tha thiết,
Ân nghĩa sanh thành chưa trả xong.”*

Công ơn của cha mẹ như trời cao biển rộng khó mà đền đáp cho được, cho nên trong ca dao có câu:

*“Ân cha nặng lắm cha ơi!
Nghĩa mẹ bằng trời, chín tháng cưu mang”.*

Đạo làm con phải làm tròn chữ hiếu, nhưng xưa nay có được bao nhiêu người đã làm tròn? Công ơn chín tháng cưu mang và ba năm bú mớm đã làm cho thân xác của mẹ cực khổ trăm bề và cha đã đổ mồ hôi nước mắt làm việc kiếm từng chén cơm để nuôi con được khôn lớn học hành nên người, cho nên nếu đem sánh với núi sông thì công ơn của cha mẹ trội hơn nhiều. Trong kinh “Báo Phụ mẫu ân” đức Phật đã dạy: Như có người muốn báo ân cha mẹ, hai vai cồng cha mẹ đi giáp vòng hòn núi Tu Di đến trăm ngàn kiếp cũng không đền đáp được hoặc gặp cơn đói khát lấy thân mình nghiền nát để nuôi cha mẹ trải qua muôn kiếp cũng khó mà đền đáp được:

*“Vi có người ân sâu dốc trả,
Cồng mẹ cha tất cả hai vai.
Giáp vòng hòn núi Tu Di,
Đến trăm ngàn kiếp ân kia chưa đền...”*

Công ơn của cha mẹ thật sâu nặng nên đức Phật luôn luôn nhắc nhở các đệ tử phải hiếu thảo với cha mẹ, bởi hiếu đứng đầu trong muôn hạnh lành. Ngài còn dạy: “ra đời không gặp Phật thờ cha mẹ tức là thờ Phật”. Trong kinh Vu Lan, kinh Địa Tạng, kinh Tâm Địa Quán, kinh Báo Phụ Mẫu Ân, đều nhắc nhở đến tấm lòng hiếu thảo của con cái và chính Ngài cũng đã bày tỏ tấm lòng hiếu một cách chân thành.

Sau khi thành Phật, Ngài trở lại hoàng cung thăm viếng hoàng tộc, an ủi chăm sóc vua cha đang lâm trọng bệnh và thuyết pháp cho phụ vương nghe giác ngộ đạo lý vô thường. Khi phụ hoàng mất, Ngài đã đưa vai khiêng

quan tài vua cha đến nơi an nghỉ cuối cùng. Tôn giả Mục Liên cũng đã bật khóc khi nhìn thấy mẹ làm loài nga qui khổ cực đói khát, nên đã bán hết tài sản sẵn có để cúng dường trai tăng siêu độ cho mẹ. Một nhà thơ đã cảm phục gương hiếu hạnh của tôn giả Mục Liên mà tự thẹn trách mình chưa làm được gì báo ơn cho mẹ, chỉ biết khóc than:

*“Đôi mắt long lanh lệ ướt đầm,
Khấp tìm từ mẫu cõi xa xăm.
Nỗi niềm nuôi dưỡng bao năm tháng
Phụ đức sanh thành biết mấy năm.
Tắt dạ báo đền ơn nghĩa nặng,
Tấm lòng mong nguyện hiếu tình thâm.
Vì chân Phật dạy Vu Lan hội,
Luống để cho ai những khóc than.”*

Tổ Huệ Năng thuở nhỏ cha chết sớm. Ngài phải vào rừng chặt củi đem bán lấy tiền nuôi mẹ. Một hôm nhân nghe người đọc kinh Kim Cang mà tỏ ngộ đạo mầu, nên nhờ người giúp đỡ mười lạng bạc để phụng dưỡng mẹ già rồi theo ngũ Tổ Hoàng Nhẫn học đạo và được truyền y bát. Trong kinh Pháp Bảo Đàn, Ngài cũng đã dạy phải lấy hiếu thuận làm đầu cho việc tu hành đừng quên bổn phận làm con:

*“Ân thì nuôi dưỡng cha mẹ,
Nghĩa thì thương mến anh em.
Nhuòng thì trên dưới hòa thuận,
Nhịn thì việc ác không gây”.*

Đức Khổng Tử cũng đã dạy: “Thiên kinh vạn điển hiếu nghĩa vi tiên” nghĩa là dù có học rộng, chức lớn quyền cao đi nữa cũng phải lấy hiếu thảo làm đầu. Hiếu thảo không phải chỉ đối với cha mẹ, ông bà mà còn phải đối với các bậc sư trưởng nữa, bởi vì họ đã dạy ta học hành nên người. Hiếu đạo là nguồn sống tinh thần mang lại hạnh phúc cho mỗi gia đình và là nền tảng đạo đức cả một dân tộc. Một dân tộc có đạo đức thì nền văn hóa lành mạnh, văn minh, tiến bộ, xã hội an bình, quốc gia giàu mạnh không còn cảnh lừa đảo man trá hận thù bất công áp bức đâm chém nhau. Xưa ở Trung Hoa, vua Thuấn đã nhờ lòng hiếu thảo mà được vua Nghiêu nhường ngôi báu, vua Thuấn đã lấy đức trị dân nên nhà không cần khóa cửa, ngoài đường của roi không ai thêm lượm, không có cảnh chém giết cướp giựt vậy. Ngày nay nhiều người học theo Âu, Mỹ, có bằng cấp cao, có địa vị lớn, chỉ biết tôn thờ chủ nghĩa duy vật hoặc có kẻ chỉ lo sùng bái các đấng thần linh siêu hình mà không hề nghĩ đến công ơn cha mẹ đã nuôi dưỡng mình nên người khi cha mẹ còn sống cũng như đã qua đời. Nhiều kẻ bất nhân còn đem cha mẹ bỏ vào nhà dưỡng lão mà không hề đến thăm viếng hay an ủi chi cả.

Hạng người này còn thua cả loài quạ và oanh vũ. Một con oanh vũ hay một con quạ già không thể đi tìm mồi được, đàn con của nó kiếm mồi về nuôi nó đến khi chết mới thôi. Loài súc sanh còn có hiếu như vậy huống chi chúng ta lại đi quên ơn cha mẹ được. Trong ca dao ta có câu:

*“Lên non mới biết non cao,
Nuôi con mới biết công lao mẫu tử.”*

Những kẻ bất hiếu thì thường đi đến chỗ bất nhân, bất nghĩa, bất tín, bất trung. Người không có đức tính nhân, nghĩa, trung, tín thì luôn luôn làm tổn hại đến kẻ khác để thu lợi về mình, tốt hơn hết là chúng ta cần xa lánh họ ngay.

Chúng ta là người con Phật phải thể hiện lòng hiếu đạo đối với cha mẹ, dù ở hoàn cảnh khó khăn nào cũng ráng nuôi dưỡng cha mẹ già yếu, ốm đau. Chẳng may cha mẹ qua đời phải lo thờ cúng, nhờ chủ tăng siêu độ, đừng vì công ăn việc làm mà quên đi công ơn sanh thành dưỡng dục phải mang tội bất hiếu. Chúng ta cũng đừng bao giờ bắt chước cô Loan trong cuốn Đoạn Tuyệt của Nhất Linh đem bán cái bàn thờ mẹ rồi bảo chỉ thờ trong lòng là đủ. Thật là láo khoét bất hiếu, hành động như vậy không thể chấp nhận được.

Mùa báo hiếu Vu Lan là mùa biểu hiện tình thương yêu của con cái đối với cha mẹ và sự cảm thông giữa người sống và kẻ chết, giữa cõi dương và cõi âm, đồng thời nhắc nhở người con Phật lấy hiếu đạo làm đầu, không nên có lời nặng nhẹ với cha mẹ mình. Nếu không sẽ ân hận suốt đời như một nhà thơ đã viết:

*“Tôi đã lê thân sống xứ người,
Mỗi lần Thu đến lệ tuôn rơi.
Tôi nghe trong gió lời ru mẹ.
Ân hận, giờ đây mắt mẹ rồi!”*

Đông Minh

